



Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,0
	1	Thể thơ: tự do.	0,75
	2	Những từ ngữ, hình ảnh miêu tả cơn giông mùa hè: <i>tiếng sấm gõ, bầu trời thật thấp, gió từ đất thổi lên, cát bay, lá bay, đá bay.</i>	0,75
	3	- Khắc họa rõ nét mức độ liên tiếp của những giọt mưa và kí ức tuổi thơ của tác giả. - Làm cho những dòng thơ sinh động, tăng sức gợi hình, gợi cảm.	1,0
	4	- Suy ngẫm của tác giả: Trong cuộc sống, ai cũng trải qua những khó khăn thử thách. - Rút ra một bài học về lẽ sống phù hợp. Có thể theo hướng: biết khắc phục khó khăn để vươn lên; biết rèn luyện ý chí từ trong khó khăn;...	0,5
II		LÀM VĂN	7,0
	1	Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ về sự cần thiết phải biết cân bằng cảm xúc trong cuộc sống	2,0
		<i>a. Bảo đảm yêu cầu về hình thức đoạn văn</i> Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo một cách hoặc kết hợp các cách: diễn dịch, quy nạp, móc xích, song hành, tổng - phân - hợp; bảo đảm yêu cầu về cấu trúc đoạn văn.	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> Sự cần thiết phải biết cân bằng cảm xúc trong cuộc sống.	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận</i> Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp, triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách để làm rõ sự cần thiết phải biết cân bằng cảm xúc trong cuộc sống; bảo đảm hợp lí, thuyết phục, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Có thể triển khai theo hướng: Cân bằng cảm xúc cần thiết để mỗi người điều chỉnh bản thân, có thái độ sống chủ động, lạc quan; xây dựng các mối quan hệ hài hòa, tốt đẹp; vươn đến thành công, ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng.	1,0
		<i>d. Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp</i> Bảo đảm chuẩn chính tả, từ ngữ, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
		<i>đ. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc, có ý tưởng riêng phù hợp với vấn đề nghị luận; có cách lập luận, diễn đạt mới mẻ.	0,25
	2	Phân tích đoạn trích; từ đó, nhận xét cách nhìn cuộc sống của nhà văn Kim Lân được thể hiện trong đoạn trích	5,0
		<i>a. Bảo đảm cấu trúc bài văn nghị luận</i> Mở bài giới thiệu khái quát vấn đề nghị luận; thân bài thực hiện các yêu cầu của đề bài; kết bài khẳng định vấn đề nghị luận.	0,25



Phân	Câu	Nội dung	Điểm
		<p><i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> Nội dung và nghệ thuật của đoạn trích; cách nhìn cuộc sống của nhà văn Kim Lân được thể hiện trong đoạn trích.</p>	0,5
		<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận</i> Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, cần vận dụng kết hợp các thao tác lập luận, phối hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; bảo đảm các yêu cầu sau:</p>	
		<p><i>* Giới thiệu khái quát về nhà văn Kim Lân, tác phẩm “Vợ nhặt” và vấn đề nghị luận</i></p>	0,5
		<p><i>* Phân tích đoạn trích</i> - Nội dung: + Tình cảnh thê thảm và nỗi lo của người nông dân trong nạn đói: <i>tiếng trống thúc thuế vẫn dồn dập; gùi đất này không chắc đã sống qua được đâu các con ạ; bà lão không dám để con dâu nhìn thấy bà khóc;...</i> + Niềm tin và khát vọng sống mãnh liệt của người nông dân nghèo trong nạn đói: câu chuyện của người con dâu; suy nghĩ, tâm trạng của Tràng; hình ảnh <i>lá cờ đỏ bay phấp phới;...</i></p>	1,75
		<p>- Nghệ thuật: + Lựa chọn chi tiết tiêu biểu. + Trần thuật hấp dẫn, ngôn ngữ đối thoại giản dị, kết thúc mở. + Khắc họa nhân vật sinh động, miêu tả tâm lí nhân vật tinh tế.</p>	0,5
		<p>- Đánh giá chung về nội dung và nghệ thuật. Có thể theo hướng: Đoạn trích làm nổi bật bản chất tốt đẹp và sức sống mãnh liệt của người nông dân; thể hiện tình cảm nhân đạo và tài năng nghệ thuật của nhà văn.</p>	0,25
		<p><i>* Nhận xét về cách nhìn cuộc sống của nhà văn Kim Lân được thể hiện trong đoạn trích:</i> - Cách nhìn cuộc sống: trong nạn đói, bên bờ vực của cái chết, người dân nghèo vẫn hướng về sự sống, hi vọng vào tương lai. - Nhận xét cách nhìn cuộc sống của nhà văn: chân thực, sâu sắc.</p>	0,5
		<p><i>d. Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp</i> Bảo đảm chuẩn chính tả, từ ngữ, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
		<p><i>đ. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc, có ý tưởng riêng phù hợp với vấn đề nghị luận; có cách lập luận, diễn đạt mới mẻ.</p>	0,5
TỔNG ĐIỂM			10,0

-----HẾT-----